

Số: 368/TT-ĐLĐK

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v: **Tình hình thực hiện tiền lương, thù lao năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của HĐQT, BKS và Ban Điều hành Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội hướng dẫn thi hành Nghị định 53;

Căn cứ kết quả SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP (PV Power);

Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty về việc báo cáo thực hiện tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2024 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) của Tổng công ty như sau:

### 1. Nguyên tắc xác định tiền lương, thù lao

- Thực hiện năm 2023:

Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS tăng so với kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua (mức tăng phù hợp theo quy định tại khoản 2 điều 15 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016).

- Kế hoạch năm 2024:

+ Việc xác định tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành năm 2024: Thực hiện theo quy định của Nhà nước (Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 và quy định của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam).

+ Hệ số điều chỉnh lương bình quân tăng thêm tối đa gắn với quy mô lợi nhuận của Tổng công ty theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 là  $H_{ln} = 2,5$  (lợi nhuận KH 2024 là 1.080 tỷ đồng). Như vậy, mức tiền lương



bình quân chung của Người quản lý PV Power kế hoạch năm 2024 được tính tối đa có thể đạt 126 triệu đồng/người/tháng.

+ Lựa chọn mức tiền lương bình quân kế hoạch của Người quản lý chuyên trách ở mức 89,12 triệu đồng/người/tháng.

## 2. Quỹ tiền lương thực hiện năm 2023 của Người quản lý chuyên trách

Stt	Chức danh	Số người BQ (người)		Tiền lương trước thuế (tr.đ)		% TH/KH
		KH	TH	KH	TH	
1	HĐQT chuyên trách (gồm 01 TV HĐQT là TGD)	7	7,6	7.876	10.224	130%
2	Ban Kiểm soát	5	4,95	4.948	5.881	119%
3	Ban Điều hành (các P.TGD và KTT)	7	6,9	7.544	8.916	118%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>19,45</b>		<b>25.022</b>	

\* **Ghi chú:** Tổng tiền lương của các thành viên HĐQT, BKS, BDH (trước thuế) nêu trên chưa bao gồm các khoản: tiền thưởng, phúc lợi,... được hưởng theo quy định của Nhà nước và PV Power. Thu nhập trong năm 2023 của HĐQT, BKS, BDH được nêu chi tiết trong BCTC riêng đã được kiểm toán.

## 3. Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2024 của HĐQT, BKS chuyên trách

Stt	Chức danh	Số người	Kế hoạch năm 2024 (tr.đ)
1	HĐQT chuyên trách ((gồm 01 TV HĐQT là TGD)	8	8.935
2	Ban Kiểm soát	5	4.933
3	Ban Điều hành (các P.TGD và KTT)	7	7.521

## 4. Quỹ thù lao HĐQT không chuyên trách thực hiện năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Hiện nay, PV Power không có HĐQT không chuyên trách.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban KS;
- Ban TGD;
- Ban KSNB;
- Lưu: VT, TCNS, KTKH.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Quang**